TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **02**/QĐ-TA	*B, ngày 03 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE.

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Bùi Thái Dương.

2. Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Kim Tuyết.

Ngày 03 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 59/QĐ-TA ngày 25 tháng 12 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **BÙI TUẤN V,** sinh ngày: 25/3/1996. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: không có. Căn cước công dân số 083096003626. Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: Không biết chữ. Nghề nghiệp: Không. Nguyên quán: Thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre

Nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Tiền sự: có 01 tiền sự (Tại Quyết định số 27/QĐ-XPHC ngày 04/9/2024, bị Công an xã thị trấn B xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng (chưa nộp phạt)).
- Tiền án: Không.

Con ông Bùi Văn T (đã chết) và bà Đinh Thị L.

(*Người bị đề nghị Bùi Tuấn V có mặt tại phiên họp*).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Thành Nhân – Chuyên viên Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện B, tỉnh Bến Tre (Có mặt)

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thảo Loan - Kiểm sát viên.

3. Những người khác: Ông Lê Chí Dũng – Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh Ngọc –Công an thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

NHẬN THẤY:

Ngày 27/8/2024 Công an thị trấn B, huyện B tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Bùi Tuấn V cho kết quả dương tính với ma túy (Ma túy đá) dạng Methamphetamine. Qua làm việc Bùi Tuấn V khai đã sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 20/8/2024 tại nhà thuộc khu phố 2, thị trấn B. Vụ việc được công an thị trấn B, huyện B lập biên bản vi phạm hành chính đồng thời ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 27/8/2024 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B ban hành Quyết định số: 160/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Bùi Tuấn V, thời gian 01 năm kể từ ngày 27/8/2024.

Ngày 02/12/2024 Công an thị trấn B, huyện B tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Bùi Tuấn V cho kết quả dương tính với ma túy (Ma túy đá) dạng Methamphetamine. Qua làm việc Bùi Tuấn V khai đã sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 29/11/2024 tại nhà thuộc khu phố A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre. Vụ việc được Công an thị trấn B, huyện B lập biên bản vi phạm hành chính.

Ngày 02/12/2024 Bùi Tuấn V có đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện. Qua quá trình theo dõi xác định tình trạng nghiện ngày 07/12/2024 Trạm y tế thị trấn B xác định Bùi Tuấn V có nghiện ma túy dạng chất Methamphetamine.

Ngày 09/12/2024 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B ban hành Quyết định số: 164/QĐ-UBND về việc dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Bùi Tuấn V kể từ ngày 09/12/2024.

Kể từ ngày có kết quả xác định nghiện ma túy của Trạm y tế thị trấn B, huyện B nhưng Bùi Tuấn V không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B.

Do hết thời hạn đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ cở giáo dục bắt buộc đối với Bùi Tuấn V.

Ngày 24/12/2024 Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B có văn bản đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc ấp T, xã X, huyện T, tỉnh Bến Tre đối với Bùi Tuấn V.

Tại phiên họp:

- Đại diện Cơ quan đề nghị và đại diện chính quyền địa phương nơi Bùi Tuấn V cư trú vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ cở giáo dục bắt buộc đối với Bùi Tuấn V thời gian từ 12 tháng đến 18 tháng.

- Người bị đề nghị Bùi Tuấn V hứa sữa chửa, không đồng ý đi cai nghiện bắt buộc.

- Đại viện Viện kiểm sát nhân dân huyện B phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật của Tòa án trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Trong quá trình giải quyết vụ việc, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Cơ quan đề nghị đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, hồ sơ đầy đủ và được tiến hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

+ Về đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đề nghị của Phòng lao động thương binh và xã hội huyện B là có căn cứ đúng theo quy định của pháp luật, đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Phòng lao động thương binh và xã hội huyện B đối với Bùi Tuấn V. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Tuấn V với thời gian 12 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên họp, kết quả tranh luận tại phiên họp, ý kiến của Kiểm sát viên; Tòa án nhận định:

[**1**] Về thẩm quyền giải quyết:

Ngày 24/12/2024 Trưởng Phòng lao động thương binh và xã hội huyện B có văn bản đề nghị số: 1208/ĐN-CNBB, đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ cở giáo dục bắt buộc đối với Bùi Tuấn V. Do đó vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B theo quy định tại khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 3 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[**2**] Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Căn cứ vào bản tường trình ngày 02/12/2024, Biên bản vi phạm hành chính số: 57/BB-VPHC ngày 02/12/2024 về lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội của Công an thị trấn B, huyện B thì Bùi Tuấn V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 29/11/2024. Tính đến ngày Tòa án thụ lý hồ sơ và mở phiên họp, vụ việc còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

[**3**] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được lập đúng trình tự thủ tục được quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật Phòng, chống ma túy; Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

[**4**] Về nội dung đề nghị:

[**4.1**] Căn cứ vào Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 02/12/2024 và Biên bản vi phạm hành chính số: 57/BB-VPHC ngày 02/12/2024 của Công an thị trấn B, huyện B; Bản tường trình ngày 02/12/2024 của Bùi Tuấn V; Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 07/12/2024 của Trạm y tế thị trấn B, huyện B xác định Bùi Tuấn V có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng

Methamphetamine. Như vậy đã đủ cơ sở xác định Bùi Tuấn V có sử dụng trái phép và nghiện chất ma túy.

[**4.2**] **Xét thấy:** Bùi Tuấn V là người đã đủ 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, có năng lực trách nhiệm hành chính, nhưng có hành vi vi phạm pháp luật sử dụng trái phép chất ma túy. Bùi Tuấn V đã bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và nghiện ma túy. Kể từ ngày có kết quả xác định nghiện ma túy của Trạm y tế thị trấn B, huyện B nhưng Bùi Tuấn V không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

[**4.3**] Hành vi của Bùi Tuấn V thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy; khoản 49 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 40 của Nghị định số: 116/2021//NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định một số điều của Luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Do đó Trưởng Phòng lao động thương binh và xã hội huyện B căn cứ vào những quy định của pháp luật đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Tuấn V là có căn cứ nên được chấp nhận.

[**4.4**] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[**4.5**] Về tình tiết giảm nhẹ: Không có.

[**5**] Về thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 95 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Áp dụng biện pháp đưa Bùi Tuấn V vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 (Mười hai) tháng là phù hợp điều kiện, hoàn cảnh, nhân thân của người bị đề nghị.

[**6**] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với nhân thân, tính chất mức độ của người bị đề nghị nên được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 3, điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 95, 96, Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 49, khoản 56 và khoản 59 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ khoản 1 Điều 3, Điều 23, Điều 24, Điều 25, Điều 31 và Điều 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy;

Căn cứ vào Điều 40 của Nghị định số: 116/2021//NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định một số điều của Luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Tuấn V.

Cơ sở tiếp nhận: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre. Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện T, tỉnh Bến Tre.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **12 (Mười hai) tháng**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho các cá nhân, cơ quan tổ chức có liên quan biết.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân huyện B có quyền kháng nghị, Phòng lao động thương binh và xã hội huyện B có quyền kiến nghị, Người bị đề nghị có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (Năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện B, Phòng lao động thương binh và xã hội huyện B, Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Trưởng Công an huyện B;
- Trưởng Phòng lao động thương binh và xã hội huyện B;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre;
- UBND thị trấn B;
- VKSND huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Bùi Thái Dương